

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
KHẢI HOÀN LAND**

Số: 65/2022/CBTT-KHL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Khải Hoàn Land
- Mã chứng khoán: KHG
- Địa chỉ trụ sở chính: 5-7-9-11 Đường Nội Khu Hưng Gia 4, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028.54110088
- Người thực hiện công bố thông tin: Đinh Thị Nhật Hạnh Chức vụ: Tổng Giám Đốc

**Loại thông tin công bố :** ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 05/11/2022 v/v thông qua điều chỉnh danh sách người lao động tham gia phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 07/10/2022 tại đường dẫn : <https://khaihoanland.vn/quan-he-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết HĐQT số 17/2022/NQ-HĐQT



**ĐINH THỊ NHẬT HẠNH**

Số: 17/2022/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND**

*(V/v: thông qua điều chỉnh danh sách người lao động tham gia phát hành cổ phiếu  
theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land (“Tập đoàn”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2022;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2022/NQ-HĐQT ngày 25/10/2022 v/v thông qua ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 17/2022/BBH-HĐQT 05/11/2022 v/v thông qua điều chỉnh danh sách người lao động tham gia phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua danh sách người lao động không được tham gia đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 so với danh sách người lao động được nêu tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 14/09/2022, cụ thể như sau:**

- Số người lao động không được tham gia đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022: 09 người
- Tổng số cổ phiếu không được phân phối: 97.000 cổ phiếu
- Danh sách người lao động không được tham gia phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022 nêu tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này

**Điều 2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua điều chỉnh danh sách người lao động được tham gia đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 so với danh sách người lao động được nêu tại Hội đồng quản trị số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 14/09/2022, cụ thể như sau:**

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/2022/NQ-HĐQT ngày 14/09/2022: 6.376.000 cổ phiếu



- Số cổ phiếu phát hành cho người lao động: 6.279.000 cổ phiếu, tương ứng 98,48% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành (do không phân phối 97.000 cổ phiếu cho 09 người lao động nêu tại Điều 1 Nghị quyết này).
- Danh sách người lao động được tham gia đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 được điều chỉnh theo Danh sách nêu tại Phụ lục 02 đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 3. Thống nhất giao và ủy quyền cho Tổng giám đốc toàn quyền thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 theo Nghị quyết này. Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền cho bên thứ 3 (nếu có) để thực hiện các công việc được Hội đồng quản trị giao và ủy quyền.**

**Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Tp. HCM, TTLKCK VN;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN KHẢI HOÀN**




**PHỤ LỤC 01**

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG THAM GIA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND**

*(Đính kèm Nghị quyết HĐQT v/v thông qua danh sách người lao động tham gia phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022 số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 05/11/2022)*

- Căn cứ mục đích phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022;
- Căn cứ Đơn xin thôi việc của người lao động.

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc ngừng phân phối 97.000 cổ phiếu ESOP cho 9 người lao động sau:

| STT         | Họ                | Tên    | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số<br>cổ phiếu<br>dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu<br>tự do<br>chuyển<br>nhượng sau<br>1 năm<br>(30%) | Số cổ phiếu<br>tự do<br>chuyển<br>nhượng sau<br>2 năm<br>(30%) | Số cổ phiếu<br>tự do<br>chuyển<br>nhượng sau<br>3 năm<br>(40%) |
|-------------|-------------------|--------|-----------------|---------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1           | Nguyễn Văn        | Chương |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 2           | Mạc Đỗ Hoàng      | Dương  |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 3           | Uông Phát         | Đạt    |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 4           | Huỳnh Phương      | Nam    |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 5           | Thân Thị Hà       | Phương |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 6           | Phạm Thanh        | Sáng   |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 7           | Nguyễn Hữu        | Tài    |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 8           | Nguyễn Phạm Thanh | Thảo   |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| 9           | Nguyễn Tường      | Vân    |                 |         |                                          |                                                                |                                                                |                                                                |
| <b>TỔNG</b> |                   |        |                 |         | <b>97.000</b>                            | <b>29.100</b>                                                  | <b>29.100</b>                                                  | <b>38.800</b>                                                  |

**PHỤ LỤC 02****DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND**

(Đính kèm Nghị quyết HĐQT v/v thông qua danh sách người lao động tham gia phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022 số 17/2022/NQ-HĐQT ngày 05/11/2022)

| STT | Họ                | Tên   | Số CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ phiếu dự kiến thưởng | Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 1 năm (30%) | Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 2 năm (30%) | Số cổ phiếu tự do chuyển nhượng sau 3 năm (40%) |
|-----|-------------------|-------|--------------|---------|---------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Trần Hữu   | Ái    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 2   | Phan Thị          | Ái    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 3   | Nguyễn Bình       | An    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 4   | Nguyễn Thị Thúy   | An    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 5   | Nguyễn Thu        | An    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 6   | Phạm Văn          | An    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 7   | Châu Ngọc Hoàng   | Anh   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 8   | Hoàng Khắc        | Anh   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 9   | Lê Trúc           | Anh   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 10  | Ngô Hoàng Nam     | Anh   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 11  | Trần Tuấn         | Anh   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 12  | Đặng Quốc         | Bảo   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 13  | Trần Quốc         | Bảo   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 14  | Nguyễn Văn        | Bạo   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 15  | Hoàng Đức         | Bình  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 16  | Lê Thị Như        | Ca    |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 17  | Tạ Ngọc Ánh       | Châu  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 18  | Phạm Thị Lan      | Chi   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 19  | Văn Thị Ngọc      | Cúc   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 20  | Nguyễn Huy        | Cường |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 21  | Nguyễn Văn        | Cường |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 22  | Nguyễn Thanh      | Danh  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 23  | Vương Thị         | Diệu  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 24  | Nguyễn Thị Thu    | Dịu   |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 25  | Nguyễn Phương     | Dung  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 26  | Nguyễn Thị Phương | Dung  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |
| 27  | Phan Ngọc Thùy    | Dung  |              |         |                                 |                                                 |                                                 |                                                 |

| STT | Họ               | Tên   | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|------------------|-------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 28  | Tìn Ngọc         | Dung  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 29  | Hoàng Tiến       | Dũng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 30  | Nguyễn Văn       | Dũng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 31  | Trần Văn         | Dũng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 32  | Trúc Trung       | Dũng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 33  | Nguyễn Thị Thùy  | Dương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 34  | Vũ Thị           | Dương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 35  | Nguyễn Anh       | Duy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 36  | Nguyễn Hữu       | Duy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 37  | Nguyễn Thị       | Duyên |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 38  | Phạm Thị         | Duyên |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 39  | Khang Nguyễn Bảo | Đại   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 40  | Tô Tấn           | Đạt   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 41  | Nguyễn Thị Ngọc  | Diệp  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 42  | Đỗ Hồng          | Đỉnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 43  | Nguyễn Thế       | Đoan  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 44  | Nguyễn Trọng     | Đông  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 45  | Trần Văn         | Đồng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 46  | Nguyễn Văn       | Đức   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 47  | Đặng Thị Hồng    | Gấm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 48  | Trần Đức         | Giang |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 49  | Nguyễn Mạnh      | Hà    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 50  | Phan Mỹ          | Hà    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 51  | Trần Thị Thu     | Hà    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 52  | Trịnh Thị        | Hà    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 53  | Hồ Minh          | Hải   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 54  | Nguyễn Bảo       | Hân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 55  | Phạm Thị         | Hằng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 56  | Cao Hữu          | Hạnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 57  | Lê Thị Ngọc      | Hạnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 58  | Nguyễn Lê Hồng   | Hạnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 59  | Nguyễn Thị Xuân  | Hạnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 60  | Nghiêm Thị       | Hiên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT | Họ               | Tên   | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|------------------|-------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 61  | Đặng Văn         | Hiển  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 62  | Châu Thị Mỹ      | Hiển  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 63  | Bằng Tuấn        | Hiệp  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 64  | Nguyễn Duy       | Hiếu  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 65  | Nguyễn Trung     | Hiếu  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 66  | Nguyễn Văn Nhật  | Hiếu  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 67  | Võ Thị Ngọc      | Hiếu  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 68  | Vũ Quang         | Hiếu  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 69  | Phạm Thị Thu     | Hoài  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 70  | Nguyễn Kim       | Hoàn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 71  | Lê Anh           | Hoàng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 72  | Nguyễn Đình      | Hoàng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 73  | Võ Minh          | Hoàng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 74  | Võ Thanh         | Hoành |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 75  | Cao Văn          | Huấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 76  | Huỳnh Thị Bạch   | Huệ   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 77  | Nguyễn Phi       | Hùng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 78  | Trần Thị Kim     | Hưng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 79  | Đặng Thiên       | Hương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 80  | Hoàng Thị        | Hương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 81  | Nguyễn Thị Giáng | Hương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 82  | Chữ Quang        | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 83  | Huỳnh Tấn        | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 84  | Nguyễn           | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 85  | Phạm Quốc        | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 86  | Phan Duy         | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 87  | Tôn Thất         | Huy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 88  | Nguyễn Thị Thu   | Huyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 89  | Trần Thị         | Huyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 90  | Lâm Trọng        | Kha   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 91  | Phạm Thanh       | Kha   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 92  | Lữ Gia           | Khải  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 93  | Châu Quang       | Khang |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT | Họ              | Tên   | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|-----------------|-------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 94  | Nguyễn Vũ       | Khanh |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 95  | Trần Ninh       | Khánh |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 96  | Nguyễn Thanh    | Khôi  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 97  | Lê Văn          | Kiên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 98  | Nguyễn Hùng     | Kiên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 99  | Mai Tuấn        | Kiệt  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 100 | Lê Hải          | Lâm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 101 | Võ Đình         | Lâm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 102 | Đặng Thị Thanh  | Lan   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 103 | Ngô Thị Ngọc    | Lan   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 104 | Nguyễn Thị Thúy | Lan   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 105 | Lê Thùy         | Lê    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 106 | Nguyễn Thị      | Lê    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 107 | Nguyễn Minh     | Liên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 108 | Nguyễn Thị      | Liên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 109 | Châu Thị Kim    | Liên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 110 | Phạm Thị        | Liều  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 111 | Huỳnh Thị Kiều  | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 112 | Lê Hoàng        | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 113 | Nguyễn Duy      | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 114 | Nguyễn Khánh    | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 115 | Nguyễn Phương   | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 116 | Vương Ngọc      | Linh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 117 | Đặng Thị        | Loan  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 118 | Dương Thị Minh  | Loan  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 119 | Nguyễn Thị Thùy | Loan  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 120 | Vũ Trọng        | Lộc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 121 | Võ Tấn          | Long  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 122 | Đặng Văn        | Luận  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 123 | Trần Quang      | Lực   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 124 | Nguyễn Thị      | Ly    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 125 | Nguyễn Thị Yên  | Ly    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 126 | Nguyễn Thị      | Mai   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT | Họ                 | Tên    | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|--------------------|--------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 127 | Nguyễn Thị Xuân    | Mai    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 128 | Lâm Thị Ngọc       | Mai    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 129 | Lê Thị             | Miên   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 130 | Hồ Đắc             | Minh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 131 | La Thị Trung       | Minh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 132 | Nguyễn Thị         | Minh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 133 | Nguyễn Thị Ngọc    | Minh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 134 | Tông Quốc          | Minh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 135 | Nguyễn Ngọc Trúc   | My     |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 136 | Nguyễn Thị Trà     | My     |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 137 | Thạch Quốc         | Nam    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 138 | Lê Thị Bích        | Nga    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 139 | Nguyễn Thị Thủy    | Ngân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 140 | Danh Thị Mộng      | Nghi   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 141 | Hồ Xuân            | Nghi   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 142 | Bùi Đặng           | Nghĩa  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 143 | Khu Việt           | Nghĩa  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 144 | Nguyễn Đắc         | Nghĩa  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 145 | Nguyễn Trọng       | Nghĩa  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 146 | Phan Tuấn          | Nghĩa  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 147 | Đặng Thị Hồng      | Ngọc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 148 | Lưu Mỹ             | Ngọc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 149 | Nguyễn Thị Cẩm     | Ngọc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 150 | Nguyễn Thúy        | Ngọc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 151 | Nguyễn Thị Ái      | Nguyên |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 152 | Nguyễn Quang Hoàng | Nguyễn |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 153 | Nguyễn Thụy Minh   | Nguyệt |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 154 | Lê Thế             | Nhã    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 155 | Huỳnh Hữu          | Nhân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 156 | Trần Bửu           | Nhân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 157 | Nguyễn Thị Ý       | Nhi    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 158 | Lê Thị Huỳnh       | Như    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 159 | Mai Lê             | Oanh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT | Họ              | Tên    | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|-----------------|--------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 160 | Ngô Thị Hồng    | Oanh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 161 | Ngô Thị Kiều    | Oanh   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 162 | Lê Xuân         | Phong  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 163 | Lương Quang     | Phú    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 164 | Phạm Hồng       | Phúc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 165 | Chung Lý Quan   | Phụng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 166 | Trần Kim        | Phụng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 167 | Đỗ Thị          | Phương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 168 | Nguyễn Thị Hoài | Phương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 169 | Nguyễn Trung    | Phương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 170 | Phạm Thị Tiên   | Phương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 171 | Tô Lan          | Phương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 172 | Đặng Thị Hồng   | Phượng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 173 | Trần Thị        | Phượng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 174 | Nguyễn Văn      | Quân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 175 | Nguyễn Nhật     | Quang  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 176 | Nguyễn Duy      | Quốc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 177 | Nguyễn Hữu      | Quyền  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 178 | Tăng Vĩ         | Quyền  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 179 | Lê Như          | Quỳnh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 180 | Nguyễn Thị      | Sâm    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 181 | Nguyễn Anh      | Sang   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 182 | Phạm Thị Mai    | Sang   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 183 | Nguyễn Phú      | Sĩ     |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 184 | Trần Phương Hữu | Tài    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 185 | Dương Anh       | Tâm    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 186 | Ngô Minh        | Tâm    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 187 | Lê Thị Hồng     | Thạch  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 188 | Phan Hồng       | Thái   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 189 | Nguyễn Quang    | Thắng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 190 | Đinh Thị        | Thanh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 191 | Đỗ Thị          | Thanh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 192 | Lê Quang        | Thanh  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT | Họ               | Tên    | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-----|------------------|--------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 193 | Đoàn Trần Ngọc   | Thành  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 194 | Nguyễn Đình      | Thành  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 195 | Trần Văn         | Thành  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 196 | Hồ Hoàng         | Thảo   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 197 | Ngô Thị Phương   | Thảo   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 198 | Phạm Văn         | Thị    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 199 | Nguyễn Thị       | Thị    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 200 | Võ Văn           | Thiệt  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 201 | Trương Minh      | Thoại  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 202 | Ngô Trung        | Thoảng |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 203 | Nguyễn Trần Diễm | Thu    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 204 | Trần Thị Thanh   | Thư    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 205 | Nguyễn Duy       | Thuận  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 206 | Dương Thanh      | Thương |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 207 | Lê Thị           | Thúy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 208 | Nguyễn Thị Ngọc  | Thúy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 209 | Phạm Thị         | Thúy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 210 | Lê Kim           | Thùy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 211 | Nguyễn Trọng     | Thủy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 212 | Trương           | Tiên   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 213 | Vũ Trọng         | Tiến   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 214 | Nguyễn Ngọc      | Trai   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 215 | Nguyễn Thị Huyền | Trâm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 216 | Phạm Quỳnh       | Trâm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 217 | Phùng Thị Ngọc   | Trầm   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 218 | Phạm Thị         | Trang  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 219 | Lê Hồ Mộng       | Trình  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 220 | Nguyễn Thành     | Trọng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 221 | Võ Minh          | Trọng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 222 | Nguyễn Bá        | Trứ    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 223 | Đinh Ngọc Thanh  | Trúc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 224 | Roãn Thị Thanh   | Trúc   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 225 | Nguyễn Duy       | Trung  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |

| STT         | Họ               | Tên   | Số<br>CMND/CCCD | Chức vụ | Tổng số cổ<br>phiếu dự kiến<br>thưởng | Số cổ phiếu tự<br>do chuyển<br>nhượng sau 1<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 2<br>năm (30%) | Số cổ phiếu<br>tự do chuyển<br>nhượng sau 3<br>năm (40%) |
|-------------|------------------|-------|-----------------|---------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 226         | Nguyễn Mạnh      | Trung |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 227         | Ngô Trí          | Tuân  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 228         | Hoàng Văn        | Tuấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 229         | Huỳnh Văn        | Tuấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 230         | Trần Quốc        | Tuấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 231         | Trần Văn         | Tuấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 232         | Trịnh Văn        | Tuấn  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 235         | Nguyễn Thanh     | Tùng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 234         | Trần Bá          | Tùng  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 235         | Phạm Văn         | Tuy   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 236         | Nguyễn Đăng      | Tuyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 237         | Nguyễn Thị Thanh | Tuyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 238         | Nguyễn Thị Thanh | Tuyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 239         | Trần Thị Bích    | Tuyền |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 240         | Nguyễn Thị       | Tuyết |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 241         | Huỳnh Thị        | Út    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 242         | Hứa Hoàng Phụng  | Uyên  |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 243         | Nguyễn Thị Thu   | Vân   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 244         | Nguyễn Quốc      | Văn   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 245         | Thái Văn         | Vũ    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 246         | Bùi Thị Ly       | Vy    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 247         | Ngô Nguyên Thảo  | Vy    |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 248         | Trần Thanh       | Ý     |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 249         | Phan Thị Ngọc    | Yên   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 250         | Lê Thị Hoàng     | Yến   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 251         | Ngô Thị          | Yến   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| 252         | Phạm Bích        | Yến   |                 |         |                                       |                                                          |                                                          |                                                          |
| <b>TỔNG</b> |                  |       |                 |         | <b>6.279.000</b>                      | <b>1.883.700</b>                                         | <b>1.883.700</b>                                         | <b>2.511.600</b>                                         |